

NGHỊ QUYẾT

Đặt, đổi tên một số đường trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đợt 1, năm 2013

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG KHÓA VIII,
NHIỆM KỲ NĂM 2011 - 2016, KỶ HỌP THỨ 7**

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ ban hành Quy chế đặt, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-VHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ;

Sau khi nghe Tờ trình số 5336/TTr-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2013 về việc thông qua Đề án đặt, đổi tên đường tại thành phố Đà Nẵng của Ủy ban nhân dân thành phố, báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đặt tên cho một số đường của thành phố Đà Nẵng, như sau:

A. QUẬN CẨM LỆ

I. Khu E2, E2 mở rộng, C và D - Khu dân cư Nam cầu Cẩm Lệ: có 50 đường.

1. Đoạn đường từ đường Lỗ Giáng 23 đến giáp đường 10,5m chưa đặt tên, chiều dài 65m, đặt tiếp tên là **Hoàng Đình Ái**.

2. Đoạn đường từ đường Lỗ Giáng 23 đến giáp đường Vũ Thạnh, chiều dài 1350m, đặt tiếp tên là **Văn Tiên Dũng**.

3. Đoạn đường từ đường Nguyễn Văn Xuân đến giáp đường 7,5m chưa đặt tên, chiều dài 1160m, đặt tiếp tên là **Đô đốc Lân**.

4. Đoạn đường từ đường Nguyễn Văn Xuân đến giáp đường Tế Hanh, chiều dài 270m, đặt tiếp tên là **Huỳnh Xuân Nhị**.

5. Đoạn đường từ đường Lê Quang Định đến giáp đường Tùng Lâm 9, chiều dài 980m, đặt tên là **Lê Đĩnh**.

6. Đoạn đường từ đường 10,5m chưa đặt tên đến giáp đường 7,5m chưa đặt tên (gần phía đường Lê Đĩnh), chiều dài 615m, đặt tên là **Nguyễn Đóa**.

7. Đoạn đường từ đường 10,5m chưa đặt tên đến giáp đường 7,5m chưa đặt tên (gần phía đường Văn Tiến Dũng), chiều dài 615m, đặt tên là **Phan Khôi**.

8. Đoạn đường từ đường Trần Hữu Duân đến giáp đường Hoàng Châu Ký, chiều dài 360m, đặt tên là **Đỗ Tự**.

9. Đoạn đường từ đường Hoàng Châu Ký đến giáp đường 10,5m chưa đặt tên, chiều dài 600m, đặt tên là **Nguyễn Quang Lâm**.

10. Đoạn đường từ đường Tế Hanh đến giáp đường 10,5m chưa đặt tên, chiều dài 530m, đặt tên là **Kiều Phụng**.

11. Đoạn đường từ đường Đỗ Tự đến giáp đường 5,5m chưa đặt tên, chiều dài 540m (gần phía đường Trần Hữu Duân), đặt tên là **Đặng Đức Siêu**.

12. Đoạn đường từ đường Đỗ Tự đến giáp đường 5,5m chưa đặt tên, chiều dài 540m (gần phía đường Hoàng Châu Ký), đặt tên là **Nguyễn Văn Xuân**.

13. Đoạn đường từ đường 15m chưa đặt tên đến giáp đường Phù Đổng, chiều dài 830m, đặt tên là **Hoàng Châu Ký**.

14. Đoạn đường từ đường Văn Tiến Dũng đến giáp đường 5,5m chưa đặt tên, chiều dài 760m, đặt tên là **Tế Hanh**.

15. Đoạn đường từ đường Văn Tiến Dũng đến giáp đường Phạm Hùng, chiều dài 650m, đặt tên là **Thu Bồn**.

16. Đoạn đường từ đường 7,5m chưa đặt tên đến giáp đường 7,5m chưa đặt tên (gần phía đường 7,5m chưa đặt tên), chiều dài 360m, đặt tên là **Dương Bá Cung**.

17. Đoạn đường từ đường 7,5m chưa đặt tên đến giáp đường 7,5m chưa đặt tên (gần phía đường Dương Bá Cung), chiều dài 360m, đặt tên là **Vũ Thạnh**.

18. Đoạn đường từ đường Lê Đình đến giáp đường Nguyễn Đóa, chiều dài 130m (gần phía đường 10,5m chưa đặt tên), đặt tên là **Tùng Lâm 1**.

19. Đoạn đường từ đường Tùng Lâm 1 đến giáp đường Tùng Lâm 3, (gần phía đường Lê Đình) chiều dài 105m, đặt tên là **Tùng Lâm 2**.

20. Đoạn đường từ đường Lê Đình đến giáp đường Nguyễn Đóa (gần phía đường Hoàng Châu Ký), chiều dài 130m, đặt tên là **Tùng Lâm 3**.

21. Đoạn đường từ đường Tùng Lâm 1 đến giáp đường Tùng Lâm 3 (gần phía đường Nguyễn Đóa), chiều dài 105m, đặt tên là **Tùng Lâm 4**.

22. Đoạn đường từ đường Lê Đình đến giáp đường Nguyễn Đóa (gần phía đường Hoàng Châu Ký), chiều dài 130m, đặt tên là **Tùng Lâm 5**.

23. Đoạn đường từ đường Lê Đình đến giáp đường Nguyễn Đóa (gần phía đường Tùng Lâm 5), chiều dài 130m, đặt tên là **Tùng Lâm 6**.

24. Đoạn đường từ đường Lê Đình đến giáp đường Nguyễn Đóa (gần phía đường Tùng Lâm 6), chiều dài 130m, đặt tên là **Tùng Lâm 7**.

25. Đoạn đường từ đường Tùng Lâm 7 đến giáp đường Tùng Lâm 9 (gần phía đường Lê Đình), chiều dài 110m, đặt tên là **Tùng Lâm 8**.

26. Đoạn đường từ đường Lê Đình đến giáp đường Nguyễn Đóa (gần phía đường 7,5m chưa đặt tên), chiều dài 130m, đặt tên là **Tùng Lâm 9**.

27. Đoạn đường từ đường Tùng Lâm 7 đến giáp đường Tùng Lâm 9 (gần phía đường Nguyễn Đóa), chiều dài 110m, đặt tên là **Tùng Lâm 10**.

28. Đoạn đường từ đường Văn Tiến Dũng đến giáp đường Nguyễn Quang Lâm (gần phía đường Tế Hanh), chiều dài 160m, đặt tên là **Cổ Môn Mai 1**.

29. Đoạn đường từ đường Văn Tiến Dũng đến giáp đường Nguyễn Quang Lâm (gần phía đường 7,5m chưa đặt tên), chiều dài 160m, đặt tên là **CỔ MÂN MAI 2**.

30. Đoạn đường từ đường Nguyễn Văn Xuân đến giáp đường Hoàng Châu Ký, chiều dài 210m, đặt tên là **LỄ GIÁNG 24**.

31. Đoạn đường từ đường Văn Tiến Dũng đến giáp đường 7,5m chưa đặt tên, chiều dài 160m, đặt tên là **CỔ MÂN LAN 4**.

32. Đoạn đường từ đường 7,5m chưa đặt tên đến giáp đường 7,5m chưa đặt tên, chiều dài 140m, đặt tên là **CỔ MÂN CÚC 4**.

33. Đoạn đường từ đường 5,5m chưa đặt tên đến giáp đường 5,5m chưa đặt tên (gần phía đường 7,5m chưa đặt tên), chiều dài 110m, đặt tên là **NHÂN HÒA 1**.

34. Đoạn đường từ đường 5,5m chưa đặt tên đến giáp đường 5,5m chưa đặt tên (gần phía đường Nhân Hòa 1), chiều dài 110m, đặt tên là **NHÂN HÒA 2**.

35. Đoạn đường từ đường 5,5m chưa đặt tên đến giáp đường Thu Bồn, chiều dài 140m, đặt tên là **NHÂN HÒA 3**.

36. Đoạn đường từ đường Nhân Hòa 3 đến giáp đường Nhân Hòa 6 (gần phía đường 5,5m chưa đặt tên), chiều dài 100m, đặt tên là **NHÂN HÒA 4**.

37. Đoạn đường từ đường Nhân Hòa 3 đến giáp đường Nhân Hòa 6 (gần phía đường Thu Bồn), chiều dài 100m, đặt tên là **NHÂN HÒA 5**.

38. Đoạn đường từ đường 5,5m chưa đặt tên đến giáp đường Thu Bồn (gần phía đường Phù Đổng), chiều dài 170m, đặt tên là **NHÂN HÒA 6**.

39. Đoạn đường từ đường 5,5m chưa đặt tên đến giáp đường Thu Bồn (gần phía đường Phạm Hùng), chiều dài 170m, đặt tên là **NHÂN HÒA 7**.

40. Đoạn đường từ đường 7,5m chưa đặt tên đến giáp đường Văn Tiến Dũng, chiều dài 200m, đặt tên là **LIÊM LẠC 1**.

41. Đoạn đường từ đường 7,5m chưa đặt tên đến giáp đường Liêm Lạc 4 (gần phía đường Liêm Lạc 1), chiều dài 140m, đặt tên là **LIÊM LẠC 2**.

42. Đoạn đường từ đường 7,5m chưa đặt tên đến giáp đường Liêm Lạc 4 (gần phía đường 7,5m chưa đặt tên), chiều dài 140m, đặt tên là **LIÊM LẠC 3**.

43. Đoạn đường từ đường Liêm Lạc 1 đến giáp đường 7,5m chưa đặt tên, chiều dài 160m, đặt tên là **LIÊM LẠC 4**.

44. Đoạn đường từ đường 7,5m chưa đặt tên đến giáp đường 10,5m chưa đặt tên, chiều dài 160m, đặt tên là **LIÊM LẠC 5**.

45. Đoạn đường từ đường Liêm Lạc 5 đến giáp đường Văn Tiến Dũng (gần phía đường 7,5m chưa đặt tên), chiều dài 150m, đặt tên là **LIÊM LẠC 6**.

46. Đoạn đường từ đường Liêm Lạc 5 đến giáp đường Văn Tiến Dũng (gần phía đường 10,5m chưa đặt tên), chiều dài 150m, đặt tên là **LIÊM LẠC 7**.

47. Đoạn đường từ đường 7,5m chưa đặt tên đến giáp đường 10,5m chưa đặt tên, chiều dài 150m, đặt tên là **LIÊM LẠC 8**.

48. Đoạn đường từ đường 7,5m chưa đặt tên đến giáp đường 10,5m chưa đặt tên, chiều dài 140m, đặt tên là **LIÊM LẠC 9**.

49. Đoạn đường từ đường Văn Tiến Dũng đến giáp đường 7,5m chưa đặt tên (gần phía đường 7,5m chưa đặt tên), chiều dài 160m, đặt tên là **LIÊM LẠC 10**.

50. Đoạn đường từ đường Văn Tiến Dũng đến giáp đường 7,5m chưa đặt tên (gần phía đường Liêm Lạc 10), chiều dài 160m, đặt tên là **LIÊM LẠC 11**.

II. Khu dân cư Hòa Thọ mở rộng: có 04 đường.

1. Đoạn đường từ đường Nguyễn Phước Tần đến giáp đường BTXM rộng 5m, chiều dài 80m, đặt tiếp tên là **Cẩm Bắc 5**.

2. Đoạn đường từ có hình chữ L, từ Khu dân cư đến giáp đường Nguyễn Phước Tần, chiều dài 430m, đặt tên là **Nguyễn Hàng**.

3. Đoạn đường từ đường Nguyễn Phước Tần đến giáp đường BTXM rộng 5m, chiều dài 140m, đặt tên là **Cẩm Bắc 11**.

4. Đoạn đường từ Khu dân cư đến giáp đường Nguyễn Hàng, chiều dài 110m, đặt tên là **Cẩm Bắc 12**.

III. Khu dân cư Phong Bắc, Hòa Thọ và Nam Bình Thái: có 02 đường.

1. Đoạn đường từ đường Trần Ngọc Sương đến giáp đường Thăng Long, chiều dài 400m, đặt tên là **Phạm Vinh**.

2. Đoạn đường từ đường Nguyễn Xuân Hữu đến giáp đường Lê Cao Lãng, chiều dài 90m, đặt tên là **Phong Bắc 19**.

B. QUẬN NGŨ HÀNH SƠN

I. Khu tái định cư phía Đông xưởng 38 và 387 – Khu dân cư phía Nam Nguyễn Văn Thoại - Khu dân cư Bắc Phao Lô: có 14 đường.

1. Đoạn đường từ đường Trường Sa đến giáp đường Lê Quang Đạo, chiều dài 340m, đặt tên là **Đỗ Bá**.

2. Đoạn đường từ đường 7,5m chưa đặt tên đến giáp đường Lê Quang Đạo, chiều dài 270m, đặt tên là **Phan Tôn**.

3. Đoạn đường từ đường quy hoạch 10,5m chưa thi công đến giáp đường Lê Quang Đạo, chiều dài 200m, đặt tên là **Phan Liêm**.

4. Đoạn đường từ đường Phan Liêm đến giáp đường Phan Tôn (gần phía đường 10,5m chưa đặt tên), chiều dài 250m, đặt tên là **Đỗ Bí**.

5. Đoạn đường từ đường Phan Liêm đến giáp đường Phan Tôn (gần phía đường Lê Quang Đạo), chiều dài 250m, đặt tên là **Lê Lộ**.

6. Đoạn đường từ đường quy hoạch 10,5m chưa thi công đến giáp đường Lê Quang Đạo, chiều dài 200m, đặt tên là **An Thượng 26**.

7. Đoạn đường từ đường Đỗ Bí đến giáp đường Lê Lộ (gần phía đường Phan Liêm), chiều dài 100m, đặt tên là **An Thượng 27**.

8. Đoạn đường từ đường Đỗ Bí đến giáp đường Lê Lộ (gần phía đường Phan Tôn), chiều dài 100m, đặt tên là **An Thượng 28**.

9. Đoạn đường từ đường 10,5m chưa đặt tên đến giáp đường Lê Quang Đạo (gần phía đường Phan Tôn), chiều dài 200m, đặt tên là **An Thượng 29**.

10. Đoạn đường từ đường 10,5m chưa đặt tên đến giáp đường Lê Quang Đạo (gần phía đường Đỗ Bá), chiều dài 200m, đặt tên là **An Thượng 30**.

11. Đoạn đường từ đường An Thượng 30 đến giáp đường An Thượng 34 (gần phía đường 10,5m chưa đặt tên), chiều dài 120m, đặt tên là **An Thượng 31**.

12. Đoạn đường từ đường An Thượng 30 đến giáp đường An Thượng 34 (gần phía đường An Thượng 31), chiều dài 120m, đặt tên là **An Thượng 32**.

13. Đoạn đường từ đường An Thượng 30 đến giáp đường An Thượng 34 (gần phía đường Lê Quang Đạo), chiều dài 120m, đặt tên là **An Thượng 33**.

14. Đoạn đường từ Khu dân cư đến giáp đường Lê Quang Đạo, chiều dài 155m, đặt tên là **An Thượng 34**.

C. QUẬN THANH KHÊ

I. Khu dân cư Thanh Lộc Đán mới: có 01 đường.

1. Đoạn đường từ đường Bàu Trắng 1 đến giáp Khu dân cư, chiều dài 355m, đặt tên là **Bàu Trắng 7**.

II. Khu Gia đình quân nhân 372: có 01 đường.

1. Đoạn đường từ đường Nguyễn Phước Nguyên đến giáp nhà dân, chiều dài 170m, đặt tên là **Đông Lợi 1**.

D. QUẬN LIÊN CHIÊU

I. Khu dân cư Tân Cường Thành và đường vào cụm công nghiệp Phước Lý: có 04 đường.

1. Đoạn đường từ đường Hoàng Văn Thái đến giáp đường 10,5m chưa đặt tên, chiều dài 580m, đặt tên là **Hoàng Minh Thảo**.

2. Đoạn đường từ đường 7,5m chưa đặt tên đến giáp đường Dương Cát Lợi, chiều dài 400m, đặt tên là **Vũ Lập**.

3. Đoạn đường từ đường 7,5m chưa đặt tên đến giáp đường 7,5m chưa đặt tên, chiều dài 300m, đặt tên là **Nguyễn Minh Chấn**.

4. Đoạn đường có hình chữ U, từ đường Hoàng Minh Thảo đến giáp đường Vũ Lập, chiều dài 250m, đặt tên là **Dương Cát Lợi**.

II. Khu dân cư Quang Thành 3B: có 07 đường.

1. Đoạn đường từ đường Nguyễn Lương Bằng đến giáp đường số 6 Khu công nghiệp Hòa Khánh, chiều dài 375m, đặt tên là **Phan Văn Đạt**.

2. Đoạn đường từ đường Phan Văn Đạt đến giáp đường Phạm Văn Ngôn, chiều dài 170m, đặt tên là **Bàu Vàng 1**.

3. Đoạn đường từ đường Bàu Vàng 1 đến giáp đường Bàu Vàng 4, chiều dài 120m, đặt tên là **Bàu Vàng 2**.

4. Đoạn đường từ đường Bàu Vàng 2 đến giáp đường Phạm Văn Ngôn, chiều dài 90m, đặt tên là **Bàu Vàng 3**.

5. Đoạn đường từ đường Phan Văn Đạt đến giáp đường Phạm Văn Ngôn (gần phía đường Bàu Vàng 3), chiều dài 140m, đặt tên là **Bàu Vàng 4**.

6. Đoạn đường từ đường Phan Văn Đạt đến giáp đường Phạm Văn Ngôn (gần phía đường Bàu Vàng 6), chiều dài 140m, đặt tên là **Bàu Vàng 5**.

7. Đoạn đường từ đường Phan Văn Đạt đến giáp đường Phạm Văn Ngôn, chiều dài 135m, đặt tên là **Bàu Vàng 6**.

III. Khu tái định cư Hòa Hiệp: có 07 đường.

1. Đoạn đường từ đường Võ Duy Dương đến giáp Khu dân cư chưa thi công, chiều dài 80m, đặt tiếp tên là **Vũ Huy Tấn**.
2. Đoạn đường từ đường Võ Duy Dương đến giáp đường Trương Văn Lĩnh, chiều dài 60m, đặt tiếp tên là **Hàm Trung 3**.
3. Đoạn đường từ đường Võ Duy Dương đến giáp đường Trương Văn Lĩnh, chiều dài 60m, đặt tiếp tên là **Nguyễn Hàng Chi**.
4. Đoạn đường từ đường Võ Duy Dương đến giáp đường Trương Văn Lĩnh, chiều dài 60m, đặt tiếp tên là **Hồ Sĩ Đống**.
5. Đoạn đường từ đường Võ Duy Dương đến giáp Khu dân cư chưa thi công, chiều dài 80m, đặt tiếp tên là **Nguyễn Chu Sĩ**.
6. Đoạn đường từ đường Nguyễn Bá Phát đến giáp đường số 5 Khu công nghiệp Hòa Khánh, chiều dài 630m, đặt tên là **Võ Duy Dương**.
7. Đoạn đường từ đường Vũ Huy Tấn đến giáp đường Nguyễn Chu Sĩ, chiều dài 490m, đặt tên là **Trương Văn Lĩnh**.

IV. Khu dân cư Vạn Tường: có 12 đường.

1. Đoạn đường từ đường Nguyễn Tất Thành đến giáp đường 5,5m chưa đặt tên, chiều dài 525m, đặt tên là **Nguyễn An Ninh**.
2. Đoạn đường từ đường Nguyễn Tất Thành đến giáp đường 5,5m chưa đặt tên, chiều dài 590m, đặt tên là **Phan Văn Trường**.
3. Đoạn đường từ đường Phan Văn Trường đến giáp đường Trần Đình Tri, chiều dài 850m, đặt tên là **Lê Văn Miên**.
4. Đoạn đường từ đường Nguyễn An Ninh đến giáp đường Nguyễn Chánh, chiều dài 370m, đặt tên là **Phan Văn Thuật**.
5. Đoạn đường từ đường Lê Văn Miên đến giáp đường Phan Văn Thuật, chiều dài 110m, đặt tên là **Bàu Mạc 1**.
6. Đoạn đường từ đường Phan Văn Trường đến giáp đường Nguyễn Chánh (gần phía đường Phan Văn Thuật), chiều dài 230m, đặt tên là **Bàu Mạc 2**.
7. Đoạn đường từ đường Phan Văn Trường đến giáp đường Nguyễn Chánh (gần phía đường 15m chưa đặt tên), chiều dài 230m, đặt tên là **Bàu Mạc 3**.
8. Đoạn đường từ đường 15m chưa đặt tên đến giáp đường 5,5m chưa đặt tên, chiều dài 215m, đặt tên là **Bàu Mạc 4**.
9. Đoạn đường từ đường Phan Văn Trường đến giáp đường Nguyễn Chánh, chiều dài 230m, đặt tên là **Bàu Mạc 5**.
10. Đoạn đường từ đường Bàu Mạc 5 đến giáp đường 5,5m chưa đặt tên, chiều dài 180m, đặt tên là **Bàu Mạc 6**.
11. Đoạn đường từ đường Bàu Mạc 5 đến giáp đường 5,5m chưa đặt tên, chiều dài 200m, đặt tên là **Bàu Mạc 7**.
12. Đoạn đường từ đường Bàu Mạc 5 đến giáp đường 5,5m chưa đặt tên, chiều dài 220m, đặt tên là **Bàu Mạc 8**.

E. QUẬN HẢI CHÂU

I. Khu dân cư số 2 Nguyễn Tri Phương: có 01 đường.

1. Đoạn đường có hình chữ U, có điểm đầu và điểm cuối là đường Tiểu La, chiều dài 200m, đặt tên là **Đỗ Năng Tế**.

II. Đường từ đường 2 Tháng 9 đến đường Núi Thành: có 01 đường.

1. Đoạn đường từ đường 2 Tháng 9 đến giáp đường Núi Thành, chiều dài 165m, đặt tên là **Nguyễn Sơn Trà**.

III. Khu dân cư Sư đoàn 372: có 10 đường.

1. Đoạn đường từ đường Huỳnh Ngọc Huệ đến giáp tường rào Sân bay, chiều dài 315m, đặt tiếp tên là **Huỳnh Ngọc Huệ**.

2. Đoạn đường từ đường Trần Xuân Lê đến giáp tường rào Sân bay, chiều dài 330m, đặt tên là **Trần Can**.

3. Đoạn đường từ đường Trần Xuân Lê đến giáp đường Phần Lãng 19, chiều dài 300m, đặt tên là **Trần Cừ**.

4. Đoạn đường từ đường Trần Can đến giáp đường Trần Cừ, chiều dài 130m, đặt tên là **Phần Lãng 12**.

5. Đoạn đường từ đường Trần Can đến giáp đường Huỳnh Ngọc Huệ, chiều dài 185m, đặt tên là **Phần Lãng 14**.

6. Đoạn đường từ đường Phần Lãng 14 đến giáp đường Phần Lãng 17, chiều dài 95m, đặt tên là **Phần Lãng 15**.

7. Đoạn đường từ đường Phần Lãng 15 đến giáp đường Trần Cừ, chiều dài 75m, đặt tên là **Phần Lãng 16**.

8. Đoạn đường từ đường Trần Can đến giáp đường Trần Cừ (gần phía đường Phần Lãng 16), chiều dài 130m, đặt tên là **Phần Lãng 17**.

9. Đoạn đường từ đường Trần Can đến giáp đường Trần Cừ (gần phía đường Phần Lãng 19), chiều dài 130m, đặt tên là **Phần Lãng 18**.

10. Đoạn đường từ đường Trần Can đến giáp đường Huỳnh Ngọc Huệ, chiều dài 185m, đặt tên là **Phần Lãng 19**.

IV. Khu hạ tầng kỹ thuật kênh Thuận Phước: có 02 đường.

1. Đoạn đường có hình chữ L, từ đường Huỳnh Lý đến giáp đường Phạm Ngọc Thạch, chiều dài 275m, đặt tiếp tên là **Huỳnh Lý**.

2. Đoạn đường từ đường Đinh Công Tráng đến giáp đường Phạm Ngọc Thạch, chiều dài 220m, đặt tên là **Nguyễn Văn Thủ**.

G. QUẬN SƠN TRÀ

I. Khu dân cư An Nhơn: có 03 đường.

1. Đoạn đường từ đường An Nhơn 8 đến giáp tường rào Khu dân cư, chiều dài 200m, đặt tên là **An Nhơn 9**.

2. Đoạn đường có hình chữ L, có điểm đầu và điểm cuối là đường An Nhơn 9, chiều dài 80m, đặt tên là **An Nhơn 10**.

3. Đoạn đường từ đường An Nhơn 7 đến giáp đường An Nhơn 9, chiều dài 105m, đặt tên là **An Nhơn 11**.

II. Khu dân cư Dự án 85, tái định cư Thọ Quang 1, Thọ Quang 3: có 01 đường.

1. Đoạn đường từ đường Bùi Quốc Hưng đến giáp đường Khúc Hạo, chiều dài 1900m, đặt tiếp tên là **Trần Nhân Tông**.

III. Khu dân cư An Cư Phước Mỹ: có 03 đường.

1. Đoạn đường từ đường Hà Đặc đến giáp đường Lý Văn Tố, chiều dài 145m, đặt tên là **An Cư 1**.
2. Đoạn đường từ đường Sương Nguyệt Anh đến giáp đường An Cư 1 (gần phía đường Hà Đặc), chiều dài 65m, đặt tên là **An Cư 2**.
3. Đoạn đường từ đường Sương Nguyệt Anh đến giáp đường An Cư 1 (gần phía đường Lý Văn Tố), chiều dài 65m, đặt tên là **An Cư 3**.

IV. Khu dân cư An Cư 3, An Cư 3 mở rộng: có 04 đường.

1. Đoạn đường từ đường Nguyễn Công Sáu đến giáp đường N.Morrison, chiều dài 155m, đặt tên là **An Cư 4**.
2. Đoạn đường từ đường Lê Bình đến giáp đường Hoàng Bích Sơn (gần phía đường Loseby), chiều dài 135m, đặt tên là **An Cư 5**.
3. Đoạn đường từ đường Lê Bình đến giáp đường Hoàng Bích Sơn (gần phía đường Lê Tấn Toán), chiều dài 135m, đặt tên là **An Cư 6**.
4. Đoạn đường từ đường 5,5m đang thi công đến giáp đường Đông Kinh Nghĩa Thục, chiều dài 155m, đặt tên là **An Cư 7**.

H. TUYẾN ĐƯỜNG TỪ CẦU NGUYỄN TRI PHƯƠNG NÓI DÀI ĐI HÒA QUÝ.

1. Đoạn đường từ phía Nam cầu Nguyễn Tri Phương đến giáp đường Trần Đại Nghĩa, chiều dài 5.800m, đặt tên là **Võ Chí Công**.

Điều 2. Đổi tên cho một số đường của thành phố, như sau:

1. Đổi tên đường Nguyễn Quang Lâm, dài 630m, rộng 5,5m từ đường Hoàng Bật Đạt đến đường Nguyễn Đình Hiến được đặt theo Nghị quyết số 33/2012/NQ-HĐND ngày 6/12/2012 của Hội đồng nhân dân thành phố khóa VIII, kỳ họp thứ 5 bằng đường **Nguyễn Thúc Tụ**.
2. Đổi tên đường Tiên Sơn 21, dài 180m, rộng 5,5m từ đường Hồ Nguyên Trừng đến đường Đặng Xuân Bảng được đặt theo Nghị quyết số 107/2010/NQ-HĐND ngày 3/12/2010 của Hội đồng nhân dân thành phố khóa VII, kỳ họp thứ 17 bằng đường **Hóa Mỹ**.

Điều 3. Tổ chức thực hiện.

Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện việc gắn biển tên cho các đường tại Điều 1, điều chỉnh biển tên cho các đường tại Điều 2. Việc gắn và điều chỉnh biển tên đường phải hoàn thành trong 30 ngày, kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khóa VIII, nhiệm kỳ 2011 - 2016, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 11 tháng 7 năm 2013./.

CHỦ TỊCH
Trần Thọ